

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT**

**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2021
DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT KẾT QUẢ XÉT TUYỂN HỌC BẠ THPT - ĐỢT GIA HẠN/ĐỢT 2**

Ngành: **CÔNG TÁC XÃ HỘI** - Mã ngành: 7760101

Ngành: **ĐÔNG PHƯƠNG HỌC** - Mã ngành: 7310608

Ngành: **QUỐC TẾ HỌC** - Mã ngành: 7310601

Ngành: **XÃ HỘI HỌC** - Mã ngành: 7310301

STT	SBD	Mã ngành	Tên ngành	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Mã Tỉnh	Mã Huyện	Đối tượng	Khu vực	Điểm XT	Ghi chú	
1	TDL020145	7760101	Công tác xã hội	Trương Thị Hồng	Ca	15/09/2003	Nữ	45	07		2NT	20.05	
2	TDL020559	7760101	Công tác xã hội	Phạm Thành Tiến	Đạt	14/09/2003	Nam	42	01		1	20.25	
3	TDL020052	7760101	Công tác xã hội	Phạm Thị Mỹ	Hảo	18/10/1998	Nữ	40	03		1	23.00	
4	TDL020449	7760101	Công tác xã hội	Vy Thị	Hội	21/09/2002	Nữ	40	04	01	1	24.05	
5	TDL020426	7760101	Công tác xã hội	Thị	Kiểm	13/06/2002	Nữ	63	08	01	1	23.45	
6	TDL020133	7760101	Công tác xã hội	Trần Thị Mỹ	Nhiên	02/03/2003	Nữ	39	07		2NT	25.70	
7	TDL020356	7760101	Công tác xã hội	Phan Văn	Tú	24/05/2003	Nam	42	03		2NT	20.90	
8	TDL020250	7760101	Công tác xã hội	Thị	Yến	23/01/2001	Nữ	63	08	01	1	22.35	
9	TDL020046	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Lan	Anh	20/10/2003	Nữ	42	05		1	26.75	
10	TDL020201	7310608	Đông phương học	Lê Ngọc Quỳnh	Anh	05/01/2002	Nữ	42	01		1	24.25	
11	TDL020222	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	05/12/2003	Nữ	21	02		2	25.05	
12	TDL020553	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Kim	Chi	02/06/2003	Nữ	29	13		1	23.05	
13	TDL020064	7310608	Đông phương học	Cao Nguyễn Bích	Du	19/06/2003	Nữ	42	04		1	23.15	
14	TDL020116	7310608	Đông phương học	Tạ Quang Nghi	Dung	15/04/2003	Nữ	42	01		1	21.75	
15	TDL020251	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thùy	Dương	03/11/2003	Nữ	29	01		2	23.42	
16	TDL020226	7310608	Đông phương học	Nguyễn Hoàng Lệ	Duyên	05/01/2003	Nữ	41	09		2	23.55	
17	TDL020446	7310608	Đông phương học	Tô Hương	Giang	16/08/2003	Nữ	38	02		1	23.95	
18	TDL020147	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	31/12/2003	Nữ	45	02		1	21.35	
19	TDL020398	7310608	Đông phương học	Nguyễn Trần Gia	Hân	06/10/2003	Nữ	48	01		2	25.45	
20	TDL020264	7310608	Đông phương học	Trần Thị Thanh	Hằng	01/08/2002	Nữ	47	07		1	24.15	
21	TDL020501	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	05/11/2003	Nữ	48	08		2	24.05	
22	TDL020315	7310608	Đông phương học	Phạm Thị Thanh	Hiền	29/09/2003	Nữ	02	22		3	27.87	
23	TDL020153	7310608	Đông phương học	Trần Thị Hoài	Hiệp	24/08/2003	Nữ	35	08		1	23.05	
24	TDL020444	7310608	Đông phương học	Trần Minh	Hiếu	01/09/2003	Nam	63	03		1	21.25	
25	TDL020191	7310608	Đông phương học	Võ Trịnh	Hoa	13/03/2003	Nữ	41	01		2	22.85	
26	TDL020548	7310608	Đông phương học	Thị Kim	Huệ	12/12/2003	Nữ	43	10	01	1	22.85	
27	TDL020566	7310608	Đông phương học	Nguyễn Văn	Hùng	27/07/1995	Nam	40	05		3	23.50	
28	TDL020150	7310608	Đông phương học	Trần Thị Hoài	Hương	24/08/2003	Nữ	35	08		1	25.35	
29	TDL020332	7310608	Đông phương học	Lê Thị Minh	Huyền	02/12/2003	Nữ	42	03		1	23.45	
30	TDL020430	7310608	Đông phương học	Trần Thị Phúc	Linh	31/01/2003	Nữ	45	07		1	23.15	
31	TDL020136	7310608	Đông phương học	Đỗ Thị Hồng	Luyến	31/01/2003	Nữ	42	09		1	21.95	
32	TDL020048	7310608	Đông phương học	Nguyễn Trang Khanh	Ly	25/05/2003	Nữ	42	01		1	21.85	
33	TDL020165	7310608	Đông phương học	Đạo Thị Hương	Mơ	03/07/2003	Nữ	45	04	01	2	25.55	
34	TDL020008	7310608	Đông phương học	Đặng Ngọc Thùy	Ngân	07/04/2003	Nữ	42	04		1	21.60	
35	TDL020167	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thanh	Ngân	11/05/2003	Nữ	45	07		2	21.70	
36	TDL020376	7310608	Đông phương học	Đỗ Thị Hồng	Ngọc	27/04/2003	Nữ	42	08		1	24.25	
37	TDL020350	7310608	Đông phương học	Lê Nguyễn Su	Nhân	25/10/2003	Nữ	41	02		2NT	21.37	
38	TDL020479	7310608	Đông phương học	Lý Thị	Nhung	16/01/2003	Nữ	42	10	01	1	25.85	
39	TDL020135	7310608	Đông phương học	Vũ Thị	Phượng	12/04/2003	Nữ	42	09		1	21.35	
40	TDL020577	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị	Quyên	22/01/2000	Nữ	41	03		2	24.75	
41	TDL020286	7310608	Đông phương học	Trần Nhật Đan	Thanh	03/09/2003	Nữ	49	07		2NT	23.37	
42	TDL020072	7310608	Đông phương học	Đỗ Thị	Thảo	25/03/2003	Nữ	42	04	01	1	28.75	
43	TDL020387	7310608	Đông phương học	Sào Thị Ngọc	Thảo	18/02/2002	Nữ	43	08	01	1	23.55	
44	TDL020435	7310608	Đông phương học	Lê Thị Thu	Thảo	12/10/2003	Nữ	38	01		1	21.95	

45	TDL020499	7310608	Đông phương học	Lê Thị Thu	Thảo	12/10/2003	Nữ	38	01		1	21.95	
46	TDL020171	7310608	Đông phương học	Hoàng Đào Anh	Thư	15/08/2003	Nữ	33	05		1	21.95	
47	TDL020318	7310608	Đông phương học	Nguyễn Anh	Thư	09/10/2003	Nữ	42	01		1	24.08	
48	TDL020471	7310608	Đông phương học	Từ Thị Lâm	Thư	06/03/2003	Nữ	47	07		2	23.95	
49	TDL020020	7310608	Đông phương học	Lê Nguyễn Kim	Thùy	14/05/2003	Nữ	37	06		2NT	23.40	
50	TDL020146	7310608	Đông phương học	Lê Thùy	Trang	25/09/2003	Nữ	45	02		1	23.05	
51	TDL020213	7310608	Đông phương học	Ngô Thị Huyền	Trang	18/08/2003	Nữ	29	05		1	22.70	
52	TDL020393	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	13/10/2003	Nữ	39	02		1	27.95	
53	TDL020432	7310608	Đông phương học	Lâm Thị Thanh	Trúc	18/11/2003	Nữ	38	04		1	24.05	
54	TDL020495	7310608	Đông phương học	Phạm Hữu	Tuấn	04/11/2003	Nam	42	01		1	23.78	
55	TDL020422	7310608	Đông phương học	Nguyễn Thị Lam	Tuyền	24/05/2003	Nữ	47	05		2NT	23.90	
56	TDL020065	7310608	Đông phương học	Trịnh Long	Vũ	21/12/2003	Nam	45	02		1	22.15	
57	TDL020144	7310608	Đông phương học	Hoàng Thị Thúy	Vy	04/11/2003	Nữ	48	03		2NT	24.90	
58	TDL020170	7310601	Quốc tế học	Trương Đình Nhật	Nam	30/09/2002	Nam	42	01		1	21.25	
59	TDL020281	7310601	Quốc tế học	Phạm Tuấn	Nam	23/05/2003	Nam	41	04		2	25.25	
60	TDL020242	7310601	Quốc tế học	Nguyễn Thị Thúy	Nhung	16/09/2003	Nữ	45	02		1	21.55	
61	TDL020217	7310601	Quốc tế học	Trần Thị Kim	Oanh	21/01/2002	Nữ	40	03		1	20.65	
62	TDL020023	7310601	Quốc tế học	Bùi Thị	Phương	14/12/2001	Nữ	01	17	01	1	23.85	
63	TDL020466	7310601	Quốc tế học	Trần Xuân	Thảo	02/10/2003	Nữ	52	01		2	21.80	
64	TDL020296	7310601	Quốc tế học	Lê Lệ Huyền	Vi	20/09/2002	Nữ	42	01		1	22.80	
65	TDL020306	7310301	Xã hội học	Nguyễn Thục	Hoài	28/01/2003	Nữ	41	02		2NT	21.15	
66	TDL020106	7310301	Xã hội học	Đặng Ngọc	Tiến	20/03/2003	Nam	42	01		1	20.25	
67	TDL020494	7310301	Xã hội học	Vũ Bảo	Trâm	14/01/2003	Nữ	42	01		1	20.85	
68	TDL020137	7310301	Xã hội học	Ngô Thị Thu	Xuân	15/11/2003	Nữ	42	09		1	23.45	

Tổng danh sách: 68 thí sinh